

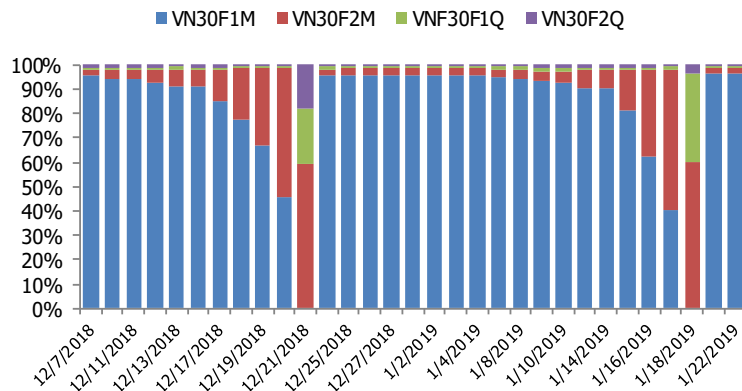
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1902	21/02/2019	30	854	9.29
VN30F1903	21/03/2019	58	854	13.16
VN30F1906	20/06/2019	149	853	26.85
VN30F1909	19/09/2019	240	854.3	38.43

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch hôm nay diễn ra khá giằng co trong bối cảnh các TTCK Châu Á đồng loạt giảm điểm. Các cổ phiếu ngân hàng sau phiên bùng nổ hôm qua đã "hạ nhiệt". CTG chỉ tăng nhẹ 100 đồng, EIB dù mất giá trần nhưng vẫn tăng khá tốt sau khi lợt rổ VN30. Điểm tích cực là thị trường vẫn có nhiều mã Bluechips tăng tốt, có thể kể tới như CTG, SSI, HCM, DHG, HPG, VHM, MWG...giúp tâm lý nhà đầu tư ổn định hơn. Vn-Index đóng cửa giảm 4,5 điểm (0,49%) xuống 906,55 điểm. Hnx-Index cũng giảm 0,8% xuống 906,55 điểm. Thanh khoản giao dịch được cải thiện so với trung bình nhiều phiên gần đây, tổng giá trị khớp lệnh trên 3 sàn đạt 2.565 tỷ đồng. Khối ngoại trở lại mua ròng nhẹ trong phiên hôm nay với giá trị 99 tỷ đồng.
- Tình hình ảm đạm của thị trường cơ sở khiến các hợp đồng tương lai kỳ hạn ngắn đồng loạt giảm điểm và đóng cửa ở mức gần thấp nhất phiên. Điều này đã mang lại lợi thế cho vị thế Short trong phiên hôm nay. Tổng thanh khoản của cả thị trường đạt 130.236 hợp đồng tăng 2,92% so với phiên trước. Trong đó, phần tích khối lượng chúng tôi nhận thấy thanh khoản của thị trường tập trung lớn trong khoảng giá 856-858 điểm của HĐTL VN30F1902. Ngắn hạn, với sức ép chốt lời đeo bám thị trường cơ sở cùng trạng thái mở rộng của basis VN30F1902 đang gia tăng ưu thế cho kịch bản giảm điểm của VN30-Index. Hoạt động mở vị thế bán có thể được thực hiện nếu VN30-Index thủng vùng 855-858 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, chỉ số đang nằm trên middle của Bollinger Bands nên xu hướng tăng vẫn chưa bị đảo ngược. Stochastic Oscillator chuẩn bị cho tín hiệu bán nên khả năng rung lắc cao. Ngưỡng hỗ trợ đối với VN30-Index tại 858-854-850 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 865-870-874 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế BÁN xem xét mở với VN30F1902 tại 852-854 điểm, bán tăng cường nếu thủng 850 điểm chốt lời quanh vùng 845 đến 846 điểm, Stoploss nếu vượt qua 854 điểm. Vị thế MUA trading xem xét mở với VN30F1902 ở mức 843-845 điểm và chốt lời quanh 848-850 điểm, Stoploss khi VN30F1902 thủng 840 điểm.

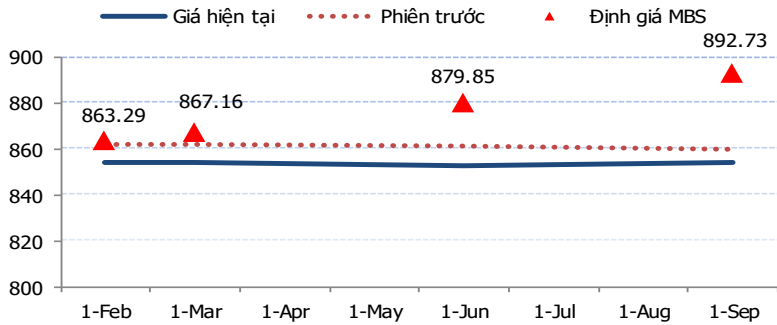
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xu hướng giằng co của thị trường tiếp tục diễn ra, do đó hoạt động giữ lệnh qua đêm chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

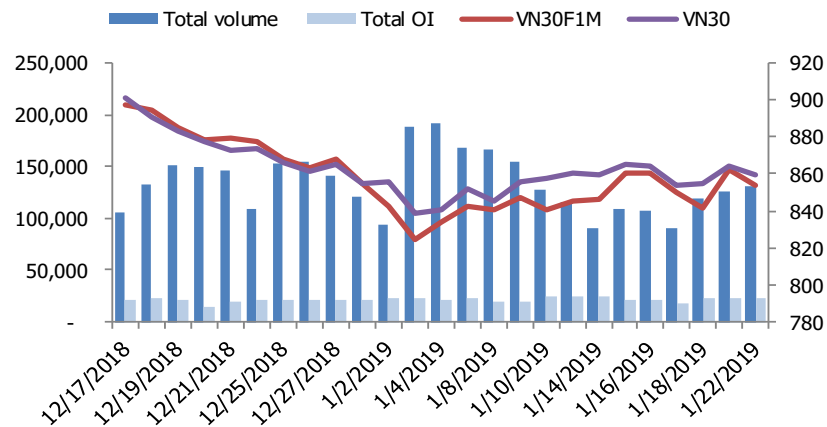
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1902	854	-0.93	129,617	4.15	22664	-0.22
VN30F1903	854	-0.91	512	-40.53	448	4.92
VN30F1906	853	-0.93	68	-94.00	255	-2.30
VN30F1909	854.3	-0.66	39	-59.38	49	16.67
Tổng			130,236	2.92	23,416	-0.12

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Chỉ số HẾTTL quay đầu giảm sau phiên bật tăng mạnh đầu tuần. Đóng cửa, hợp đồng có kỳ hạn gần nhất là tháng 2 và tháng 3 cùng đạt 854 điểm, giảm lần lượt 0,93% và 0,91% so với phiên trước. Hiện hai hợp đồng này đang thấp hơn cơ sở 5,17 điểm. VN30F1903 và VN30F1906 giảm 0,93% và 0,66% xuống 853 điểm và 854,3 điểm, theo đó basis đạt lần lượt -6,17 điểm và -4,87 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường tăng 2,92% đạt 130.236 hợp đồng được khớp lệnh. Trong đó KLGD hợp đồng tháng 2 tăng 4,15% đạt 129.617 hợp đồng. Giao dịch các hợp đồng còn lại đều không cho thấy sự tích cực, đồng loạt giảm so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1902 là 863,29 điểm (cao hơn 9,29 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1903 là 867,16 điểm (+13,16 điểm), VN30F1906 là 879,85 điểm (+26,85 điểm) và VN30F1909 là 892,73 điểm (+38,43 điểm).

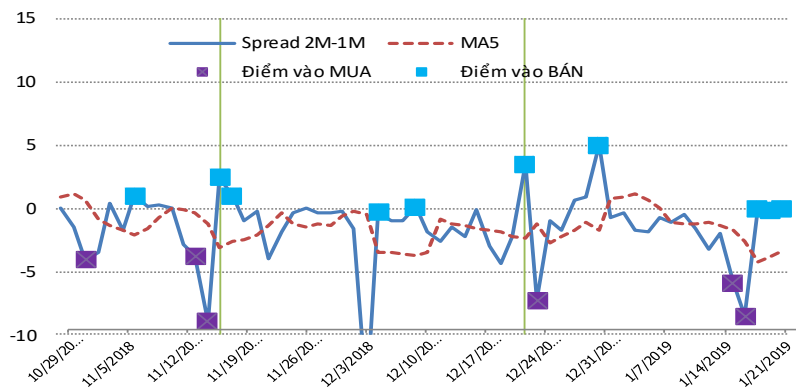
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



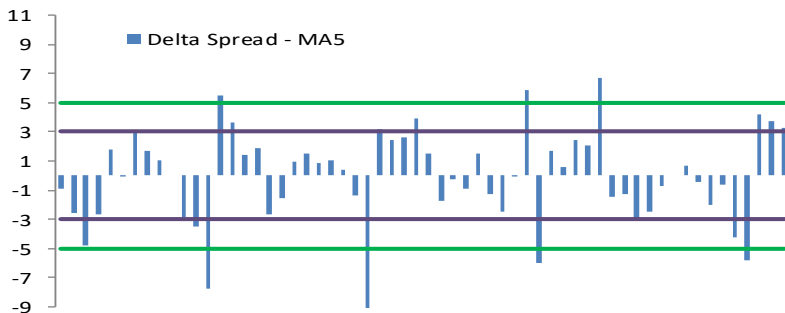
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	0	-0.2	0.2	-3.32	3.32
VN30F1Q - VN30F1M	-1	-1	0	-2.06	1.06
VN30F1Q - VN30F2M	-1	-0.8	-0.2	-3.9	2.90
VN30F2Q - VN30F1M	0.3	-2	2.3	-3.9	4.2
VN30F2Q - VN30F2M	0.3	-1.8	2.1	-0.58	0.88
VN30F2Q - VN30F1Q	1.3	-1	2.3	-1.84	3.14

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



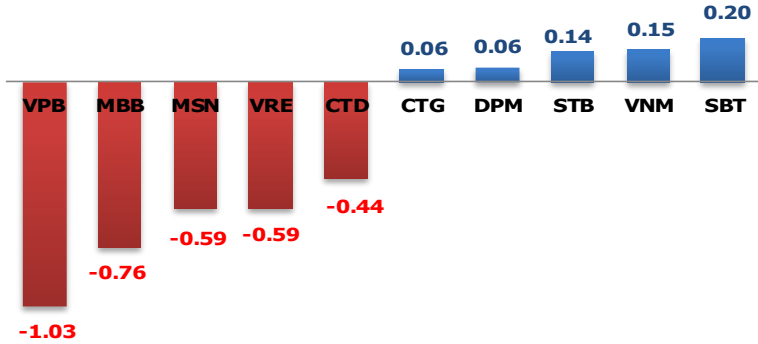
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Tương tự như phiên giao dịch trước, các mức chênh lệch của 4 hợp đồng tương lai tiếp tục dao động trong biên độ hẹp từ mức -1,0 đến 1,3 điểm. Cụ thể, spread hợp đồng VN30F1903-VN30F1902 đạt 0 điểm, spread hợp đồng VN30F1906-VN30F1902 giữ nguyên mức -1,0 điểm. Trong khi đó, spread hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F1909-VN30F1906 mở rộng từ -1,0 lên 1,3 điểm. Trong bối cảnh mức diễn biến các hợp đồng đồng pha bám sát nhau, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý, hoặc kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.
- Bên cạnh đó, trước những diễn biến khó lường của thị trường chứng khoán thế giới khi độ biến động thị trường vẫn chưa hạ nhiệt, để phòng ngừa rủi ro biến động mạnh giữa các phiên giao dịch, nhà đầu tư có thể sử dụng giao dịch spread để tối thiểu hóa mất mát đối với các vị thế mở hợp đồng qua đêm, bằng cách mở vị thế Long/Short spread ở mức 0 điểm (tức đồng thời mua và bán hai hợp đồng kỳ hạn khác nhau tại mức giá bằng nhau). Khi thị trường tạo Gap, nhà đầu tư có thể thực hiện chốt lời hợp đồng đã có lãi và chờ đợi cơ hội cắt lỗ hợp đồng còn lại khi chỉ số có xu hướng lấp Gap.

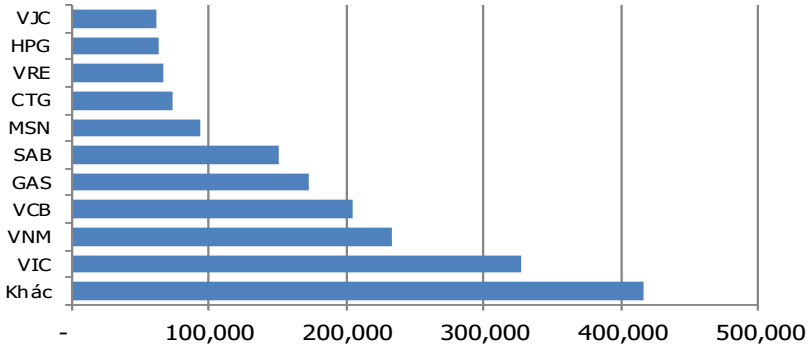
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



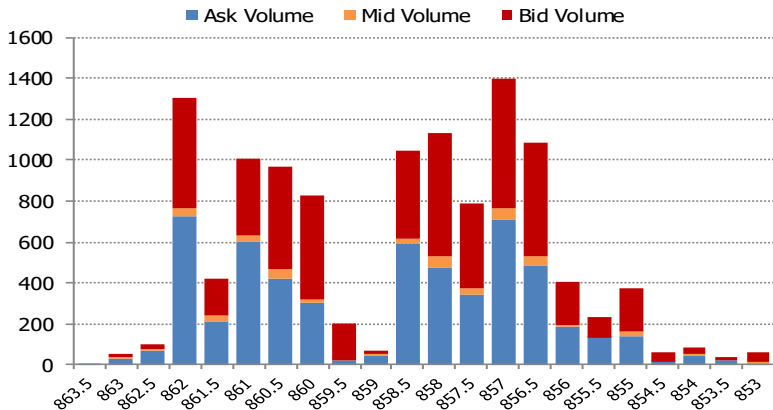
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau phiên bùng nổ hôm qua, thị trường đang giao dịch với tâm lý khá thận trọng. Tuy vậy, điểm tích cực là áp lực bán diễn ra không quá mạnh và lực cầu đỡ giá thường trực xuất hiện giúp thị trường vẫn giữ được sắc xanh tăng điểm. Các cổ phiếu Bluechips HPG, VHM, MWG, VJC...và đặc biệt nhóm ngân hàng ACB, CTG, EIB, VPB, HDB...là động lực giúp thị trường giữ được đà tăng. Trong đó, EIB hiện tăng kịch trần lên 16.050 đồng sau khi "bất ngờ" lọt rổ VN30. Đà tăng cũng lan tỏa ra các nhóm cổ phiếu có tính thị trường hơn như chứng khoán, bất động sản, xây dựng, thủy sản, dệt may, dù rằng mức tăng không quá mạnh. Phiên giao dịch buổi chiều diễn ra khá giằng co trong bối cảnh các TTCK Châu Á đồng loạt giảm điểm. Các cổ phiếu ngân hàng sau phiên bùng nổ hôm qua đã "hạ nhiệt". CTG chỉ tăng nhẹ 100 đồng, EIB dù mất giá trần nhưng vẫn tăng khá tốt sau khi lọt rổ VN30.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 4,93 điểm (-0,57%) lên 859,17 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 08 mã tăng/20 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 36,09 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 980 tỷ đồng.
- Khối ngoại trở lại mua ròng trong phiên hôm nay với giá trị 99 tỷ đồng. Lực mua tập trung vào một số cổ phiếu như EIB (70,3 tỷ đồng), DXG (13,63 tỷ đồng), VHM (11,04 tỷ đồng), KDH (9,18 tỷ đồng), DPM (8,09 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, VJC là cổ phiếu khối ngoại bán ròng mạnh nhất với 17,62 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là VRE (7,56 tỷ đồng), HPG (5,7 tỷ đồng), NVL (5,7 tỷ đồng), CTD (5,6 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	906.55	- 0.49	15.70	1.57
Dow Jones	24,404.48	- 1.22	16.29	5.91
S&P 500	2,632.90	- 1.42	18.15	6.54
Nikkei 225	20,622.91	- 0.47	14.30	3.04
Shanghai	2,579.70	- 1.18	12.12	3.44
DAX	11,090.11	- 0.41	12.27	5.35
Vàng	1,283.36	0.16	-	0.14
Dầu WTI	52.77	- 0.45	-	16.87

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Tư - 23/01/2019			
[JP] Hợp báo Ngân hàng Trung ương			
Thứ Năm - 24/01/2019			
[EU] PMI Sản xuất T.1 (Flash)			
[EU] PMI Sản xuất Đức T.1 (Flash)			
[EU] Hợp báo ECB			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Trở lại sau ngày nghỉ lễ, chứng khoán Mỹ tiếp tục đi xuống với nỗi lo tăng trưởng kinh tế toàn cầu giảm tốc theo số liệu ước tính của IMF. Cái bóng quá lớn của kinh tế Trung Quốc không đạt kỳ vọng cũng phủ lên thị trường tâm trạng hoang mang, dù trong phiên vẫn có những lúc hồi lại chút đỉnh nhờ xuất hiện tin tức tích cực từ đàm phán Mỹ - Trung. Chỉ số Dow Jones đóng cửa để mất hơn 300 điểm xuống mức 24.404,48, trong khi S&P lùi thêm 1,4% về 2.632,90 điểm và Nasdaq giảm đến 1,9% chốt phiên ở mức 7.020,36. Theo báo cáo mới nhất, IMF đã điều chỉnh dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2019 từ 3,7% xuống 3,5% và năm 2020 từ 3,7% xuống 3,6%, dựa theo tình hình hiện tại.
- Sắc đỏ cũng bao trùm thị trường châu Âu và châu Á trong phiên giao dịch thứ Ba. Các đồng tiền mạnh như euro, bảng Anh hay yên Nhật đều đi ngang, tương tự USD. Mở cửa phiên sáng nay thứ Tư 23/01, futures trên các chỉ số chứng khoán chính khu vực châu Á đồng loạt giảm, dự báo thị trường này sẽ nổi gót diễn biến Mỹ đêm qua.
- Dầu thô WTI đi xuống 0,4% xuống 52,80 USD/thùng. Vàng tăng 0,7% lên 1.285 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VCB giảm 600 đồng xuống 55.200 đồng/cp và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đáy ngắn hạn ở vùng 52.000 đồng cổ phiếu liên tục hồi phục trong những phiên tuần qua, đường giá nằm trên đường MA20, MA50 ngày. Chỉ báo MACD, Stochastic Oscillator, ADX cho tín hiệu mua nên xu hướng tăng ngắn hạn chưa bị bẻ gãy. Ngưỡng hỗ trợ đối với cổ phiếu tại vùng 52.000-53.000 đồng/cp, trong 58.000-60.000 sẽ là vùng kháng cự mạnh trong ngắn hạn.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.33	48,200	0.21	1.46%	6.02	0.01	8.63	1.59
CII	Construction & Materials	0.77	22,650	-4.43	4.64%	14.16	-0.31	68.17	1.12
CTD	Construction & Materials	1.14	143,000	-4.28	4.62%	20.93	-0.44	7.08	1.39
CTG	Banks	1.35	19,550	0.51	3.34%	181.04	0.06	9.47	1.05
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.51	84,600	0.36	2.41%	8.96	0.02	20.95	3.77
DPM	Chemicals	0.66	22,800	1.11	3.36%	15.62	0.06	15.28	1.12
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.62	42,350	-0.35	0.94%	6.02	-0.11	7.96	2.19
GAS	Oil & Gas Producers	1.59	89,700	-0.88	1.34%	19.97	-0.12	13.86	4.04
GMD	Industrial Transportation	1.22	26,000	0.00	0.97%	4.57	0.00	4.12	1.35
HPG	General Industrials	6.98	29,500	-0.17	1.36%	49.31	-0.10	6.81	1.61
HSG	Industrial Metals & Mining	0.30	6,450	-1.83	2.95%	10.23	-0.05	6.07	0.49
KDC	Food Producers	0.48	20,750	-3.71	3.86%	2.22	-0.16	#N/A N/A	0.71
MBB	Banks	4.55	20,600	-1.90	2.18%	118.72	-0.76	8.71	1.42
MSN	Financial Services	7.79	80,100	-0.87	1.00%	9.33	-0.59	14.79	4.79
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.35	83,800	0.12	0.96%	11.89	0.05	12.93	4.42
NVL	Real Estate Investment & Services	3.44	56,900	-0.35	1.96%	30.40	-0.10	24.03	2.98
PLX	Oil & Gas Producers	1.15	53,500	-3.25	3.00%	39.40	-0.33	16.29	3.16
PNJ	General Retailers	2.39	90,600	-1.20	1.32%	14.61	-0.25	16.69	4.34
REE	Industrial Engineering	1.03	32,400	-0.92	1.55%	7.20	-0.08	6.39	1.15
ROS	Construction & Materials	0.93	35,250	-0.28	1.29%	87.19	-0.02	27.26	3.47
SAB	Beverages	4.18	233,800	-0.30	1.08%	3.40	-0.11	33.87	9.01
SBT	Food Producers	1.18	20,100	2.03	2.29%	34.73	0.20	20.47	1.75
SSI	Financial Services	1.42	25,550	-0.20	1.37%	29.75	-0.02	8.81	1.35
STB	Banks	3.74	11,750	0.43	1.28%	47.65	0.14	15.80	0.89
VCB	Banks	3.69	55,200	-1.08	1.45%	22.13	-0.34	16.43	3.23
VIC	Real Estate Investment & Services	11.67	102,400	0.00	0.89%	26.41	0.00	74.94	5.94
VJC	Travel & Leisure	5.78	115,000	-0.17	0.87%	40.49	-0.09	12.15	5.88
VNM	Food Producers	11.41	134,000	0.15	1.50%	53.43	0.15	26.82	9.17
VPB	Banks	6.72	19,650	-1.75	3.56%	45.81	-1.03	6.97	1.60
VRE	General Retailers	5.63	28,950	-1.19	2.08%	18.74	-0.59	44.83	2.59

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn